

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/DS-PT
Ngày: 09 - 03 - 2023
V/v: “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải

- *Các Thẩm phán:*
Bà Võ Bích Hải;
Bà Phan Thị Tuyết Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Ngọc Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:* Bà Huỳnh Hồng Phil
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 09 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 330/2022/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc: “tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 70/2022/DSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận E có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐPT-DS ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị N, sinh năm 1962; (có mặt)

Địa chỉ: Số A tổ B Khu vực C, phường D, quận E, thành phố Cần Thơ.

2. *Bị đơn:* Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A

Địa chỉ: Khu đô thị tái định cư B, đường C, phường D, quận E, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu đô thị tái định cư B, đường C, phường D, quận E, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng B; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, quận D, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chính TH.

3.2 Công ty TNHH đầu tư khai thác khoáng sản C; (vắng mặt)

Địa chỉ: số E đường F, phường G, quận E, thành phố Cần Thơ.

4. *Người kháng cáo:* Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn có đại diện trình bày:

Gia đình Bà N có phần đất giáp ranh với Khu đô thị tái định cư B thuộc Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A (gọi tắt Cty A), trên phần đất của gia đình Bà N có trồng vườn cây kiểng nguyệt quế. Vào năm 2016 trong quá trình Cty A thi công bơm cát san lấp mặt bằng cho công trình khu tái định cư thì có làm vỡ đê tràn bùn qua đất của Bà N làm chết 132 cây nguyệt quế và bị vàng lá 82 cây nguyệt quế.

Ngày 24/11/2016 Ủy ban nhân dân phường D có mở cuộc họp, đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Cần Thơ cho rằng: phần đất bị ngập nước nằm ngoài dự án, trong quá trình thi công bơm cát gây ảnh hưởng thì đề nghị đơn vị thi công cùng hộ dân thỏa thuận với nhau.

Ngày 07/02/2017 Ủy ban nhân dân phường D mở cuộc họp để giải quyết yêu cầu của Bà N theo chỉ đạo của Công văn quận E 20/01/2017, tại cuộc họp vì tình nghĩa, vì thông cảm nên Bà N chỉ yêu cầu Cty A bồi thường 100.000.000 đồng, nhưng thiệt hại thực tế lớn hơn nhiều. Tuy nhiên, phía Cty A không bồi thường và đổ trách nhiệm cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng B (gọi tắt Cty B) và Công ty TNHH đầu tư khai thác khoáng sản C (gọi tắt Cty C).

Nay, Bà N khởi kiện yêu cầu bị đơn Cty A bồi thường thiệt hại số cây Nguyệt quế bị chết là 214 cây với số tiền 642.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu số tiền 350.000.000 đồng.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đại diện ủy quyền của bị đơn – Ông Nguyễn Ngọc D có ý kiến như sau:

Cty A không đồng ý bồi thường cho nguyên đơn, vì cho rằng Cty A đã làm hợp đồng cho Cty B thực hiện việc san lấp mặt bằng nên có ảnh hưởng gì đến những hộ dân sống lân cận thì Cty B phải chịu trách nhiệm bồi thường (nếu có gây ra thiệt hại) vì Cty A đã ký kết hợp đồng cho Cty B và tại điều khoản của hợp đồng đã thể hiện rõ đối với trách nhiệm này.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng B trình bày: Căn cứ vào hợp đồng thi công ngày 06/01/2016 giữa Cty A và Cty B về việc san lấp mặt bằng dự án A và ngày 05/9/2016 với Cty C về việc san lấp mặt bằng dự án A. Theo đó, Cty B

không phải là đơn vị trực tiếp gây thiệt hại tài sản Bà N nên Cty B không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bà N.

Công ty TNHH đầu tư khai thác khoáng sản C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do.

Do hòa giải không thành nên vụ kiện đưa ra xét xử. Tại bản án số 70/2022/DS-ST ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân quận E đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Đặng Thị N về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với bị đơn Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A.

2. Buộc Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A có nghĩa vụ bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho nguyên đơn Bà Đặng Thị N.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí thẩm định và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án của Tòa án nhân dân quận E đã tuyên xử bị đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu và đồng ý với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận E đã tuyên xử.

Phía bị đơn có đại diện theo ủy quyền là Ông Nguyễn Ngọc D không đồng ý theo yêu cầu Bà N. Công ty đồng ý hồ cho Bà N 30.000.000 đồng, không phải bồi thường vì Công ty không có lỗi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm:
Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở. Nguyên nhân gây ra là do việc bị đơn bơm cát không làm đê bao nên nước ngập tràn qua gây chết cây. Bản án sơ thẩm nhận định một phần lỗi bị đơn gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng dân sự:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do cây bị chết. Quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là: “*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do thiệt hại về tài sản*” theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân quận E thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Xét kháng cáo của bị đơn: Bị đơn kháng cáo trong hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét. Việc ủy

quyền là đúng quy định pháp luật. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của bị đơn nhận thấy: Đất gia đình Bà N giáp với phía đất dự án của bị đơn. Vào năm 2016 trong quá trình thi công bơm cát san lấp mặt bằng cho công trình khu tái định cư thì có làm vỡ đê tràn bùn qua đất của Bà N làm chết 132 cây nguyệt quế và bị vàng lá 82 cây nguyệt quế. Bà N có khiếu nại đến chính quyền địa phương.

Ngày 24/11/2016 Ủy ban nhân dân phường D có mở cuộc họp, đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Cần Thơ cho rằng: Phần đất bị ngập nước nằm ngoài dự án, nếu trong quá trình thi công bơm cát gây ảnh hưởng thì đề nghị đơn vị thi công cùng hộ dân thỏa thuận với nhau.

Ngày 07/02/2017 Ủy ban nhân dân phường D mở cuộc họp để giải quyết yêu cầu của Bà N theo chỉ đạo của Công văn quận E. Ngày 20/01/2017, tại cuộc họp Bà N chỉ yêu cầu Cty A bồi thường 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, phía Cty A không bồi thường và đổ trách nhiệm cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng B (gọi tắt Cty B) và Công ty TNHH đầu tư khai thác khoáng sản C (gọi tắt Cty C). Sau đó, Bà N khởi kiện yêu cầu bị đơn Cty A bồi thường thiệt hại số cây Nguyệt quế bị chết là 214 cây với số tiền 642.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu số tiền 350.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm tuyên buộc bị đơn bồi thường 100.000.000 đồng cho nguyên đơn. Nguyên đơn đồng ý và không kháng cáo.

Phía bị đơn Cty A không đồng ý bồi thường cho nguyên đơn, vì cho rằng không có lỗi. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn chỉ đồng ý hỗ trợ 30.000.000 đồng cho Bà N.

Qua xem xét Hội đồng xét xử nhận thấy: Phía nguyên đơn có thiệt hại xảy ra là đúng sự thật. 132 cây nguyệt quế đã chết và 82 cây bị vàng lá và sau đó cũng chết. Bà N có trình báo cho chính quyền địa phương.

Ngày 24/11/2016 Ủy ban nhân dân phường D có mở cuộc họp, đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Cần Thơ cho rằng: phần đất bị ngập nước nằm ngoài dự án.

Ngày 07/02/2017 Ủy ban nhân dân phường D mở cuộc họp để giải quyết yêu cầu của Bà N theo chỉ đạo của Công văn quận E 20/01/2017.

Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ thì thể hiện nguyên nhân cây kiểng bị chết là do dự án bơm cát của bị đơn để bùn đất tràn qua làm cho cây bị ngập nước và sau đó chết. Việc các cây nguyệt quế bị chết một phần là do bị nước bùn vùi lấp. Mặc dù, tổn thất thiệt hại nhiều hơn số tiền nguyên đơn yêu cầu nhưng nguyên đơn chỉ yêu cầu 100.000.000 đồng là có cơ sở. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: nguyên đơn Bà N không phải chịu. Nguyên đơn Bà N được nhận lại 10.388.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 009876 ngày 21/6/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự quận E, thành phố Cần Thơ. Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng A phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí thẩm định tại chỗ là 500.000 đồng, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng bất động sản A phải chịu, nguyên đơn đã thực hiện xong nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn Bà N số tiền 500.000 đồng .

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn chịu theo quy định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 227, Điều 228, Điều 244 và Khoản 1, Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 584, 585, 589, 597 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Đặng Thị N về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với bị đơn Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A.

2. Buộc Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A có nghĩa vụ bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) cho nguyên đơn Bà Đặng Thị N.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Bà N không phải chịu án phí do được miễn. Bà N được nhận lại 10.388.000 đồng (mười triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 009876 ngày 21/6/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự quận E, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng A phải chịu 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về chi phí thẩm định tại chỗ là 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản A phải chịu, nguyên đơn đã thực hiện xong nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho Bà N số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*).

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002660 ngày 07/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận E thành án phí. Bị đơn đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND quận E;
- Chi cục THADS quận E;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Hải